TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 914/2022/HC-PT
Ngày: 22 - 11 - 2022
V/v Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Minh Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Trần Xuân Minh

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Ức Minh Thanh Thuý – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Thông - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 và 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 412/2022/TLPT-HC ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc *"Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc trường hợp hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính"*.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HCST ngày 19 tháng 05 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1994/2022/QĐ-PT ngày 26 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X)

Địa chỉ: đường H, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hồng Ph – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn T, sinh năm 1968 và ông Triệu Đăng Kh, sinh năm 1986. (có mặt)

Địa chỉ: đường H, Phường 3, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện: Luật sư Đoàn Quốc D, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bạc Liêu. (có mặt)

- ***Người bị kiện:*** Chánh Thanh tra Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: đường L, Phường 1, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- ***Người kháng cáo*****:** Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện Công ty cổ phần X trình bày:

Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X; gọi tắt Công ty X) được Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 11, tờ bản đồ số 19, diện tích 368,3m^2, mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh. Ngày 20/6/2013, sau khi công ty cổ phần hóa, Công ty được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu ký hợp đồng cho thuê đất, trả tiền thuê hàng năm với diện tích 368.3m^2, mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh.

Ngày 06/9/2019, Công ty được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với công trình xây dựng - Cửa hàng tổng hợp B. Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại, dịch vụ: nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê trả tiền thuê hàng năm.

Ngày 25/5/2016, Công ty ký hợp đồng thuê nhà với Chi nhánh Bạc Liêu - Công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số F (gọi tắt Công ty F) (cho thuê một phần căn nhà với diện tích khoảng 100m^2, thời hạn thuê: Từ ngày 01/6/2016 đến ngày 01/6/2021).

Ngày 16/1/2017 Công ty ký hợp đồng cho thuê nhà với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh Bạc Liêu (gọi tắt Ngân hàng Đ) một phần căn nhà, diện tích 162m^2, thời hạn thuê: Từ ngày 01/02/2017 đến 01/02/2022.

Tại Kết luận thanh tra số 03/KL-STNMT ngày 13/9/2021 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu kết luận nội dung vi phạm của công ty như sau: Việc cho Ngân hàng Đ - Chi nhánh tại Bạc Liêu và Công ty F thuê lại tài sản gắn liền với đất vào thời điểm năm 2016, 2017 là không đúng với quy định tại Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2021 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu xử phạt Công ty số tiền 10.000.000đ với hành vi cho thuê thu tiền cho thuê đất hàng năm mà không đủ điều kiện quy định tại Điều 38a Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do vi phạm hành chính số tiền là 3.362.000.000 đồng. Theo Công ty, quyết định xử phạt trên là không có căn cứ, trái quy định của pháp luật vì tính đến ngày 06/9/2019 thì hành vi vi phạm của Công ty đã kết thúc nhưng đến ngày 01/10/2021 là đã quá thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính mà Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường vẫn ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC

ngày 01/10/2021 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu và Quyết định sửa đổi một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 03/QĐ-SĐQĐXP ngày 17/5/2022 của Chánh Thanh Tra Sở Tài nguyên và Môi trường.

Người bị kiện là Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu trình bày:

Công ty cổ phần X trước đây là công ty TN (là doanh nghiệp nhà nước). Ngày 12/01/2004 Chủ tịch UBND tỉnh Bạc Liêu ban hành Nghị quyết số 59/NQ-DVM về phê duyệt đổi tên một số đơn vị, trong đó đổi tên từ Công ty cổ phần TN thành Công ty cổ phần X, trụ sở mới của công ty đường H, Phường 3, thành phố B. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bạc Liêu cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cổ phần số 1900291730, đăng ký lần đầu ngày 24/4/2004, đăng ký thay đổi lần cuối là ngày 23/11/2020.

Ngày 20/6/2013, sau khi được cổ phần hóa, Công ty được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu ký hợp đồng cho thuê đất trả tiền hàng năm với diện tích 368,3m^2, mục đích sử dụng: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh. Ngày 06/9/2019 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất và ghi nhận công trình xây dựng trên đất là Cửa hàng tổng hợp, mục đích sử dụng: đất thương mại dịch vụ; thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 12/01/2054.

Ngày 25/5/2016, Công ty ký hợp đồng thuê nhà với Công ty F - Chi nhánh Bạc Liêu đối với một phần căn nhà có diện tích khoảng 100m^2, thời hạn thuê: từ ngày 01/6/2016 đến ngày 01/6/2021.

Ngày 16/01/2017 Công ty ký hợp đồng cho thuê nhà với Ngân hàng Đ đối với một phần căn nhà có diện tích 162m^2, thời hạn thuê: từ ngày 01/02/2017 đến ngày 01/02/2022.

Qua thanh tra, năm 2016 và 2017 Công ty cho thuê đất như trên là sai do thời điểm này nhà nước chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với công ty. Tại khoản 24 Điều 2 của Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định: "Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân thuê đất của Nhà nước trả tiền thuê đất hàng năm; thuê đất, thuê lại đất trong khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, làng nghề trả tiền thuê đất hàng năm và đã được cấp Giấy chứng nhận thì được cho thuê tài sản gắn liền với đất đã được tạo lập hợp pháp theo quy định của pháp luật nếu đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản".

Do công ty có vi phạm nên Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập biên bản ngày 24/9/2021 và đến ngày 01/10/2021 Chánh Thanh tra sở ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án bác toàn bộ yêu cầu của Công ty.

Ngày 15/5/2022, Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu ban hành Quyết định số 03/QĐ-SĐQĐXP với nội dung sửa đổi một phần

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 03/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2021 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu. Cụ thể theo quyết định 03/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2021 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu thể hiện buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính số tiền 3.362.000.000 đồng, nay theo quyết định mới chỉ nộp lại số tiền 2.428.000.000 đồng.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 19 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Căn cứ vào các Điều 3, Điều 30, Điều 32; điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 của Luật Tố tụng hành chính;

- Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 66, Điều 67 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

- Nghị định 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ.

- Khoản 24 Điều 2; Điều 38a Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần X về việc yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ- XPVPHC ngày 01/10/2021 và Quyết định sửa đổi một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 03/QĐ-SĐQĐXP ngày 17/5/2022 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 30/5/2022, Công ty cổ phần X có đơn kháng cáo với nội dung: Toà án cấp sơ thẩm vận dụng điều luật xác định thời hiệu thời điểm kết thúc hành vi vi phạm hành chính không đúng quy định pháp luật. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm sửa toàn bộ Bản án sơ thẩm theo hướng huỷ bỏ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2021 của Chánh thanh tra sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo như nêu trên.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện phát biểu:

Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật không đúng vì căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính thì hành vi vi phạm hành chính của Công ty đã hết thời hiệu xử phạt, cụ thể đến ngày tháng 9/2019 Công ty đã được cấp giấy chứng nhận

quyền sở hữu về tài sản và đủ điều kiện cho thuê lại nhưng đến ngày 24 tháng 9 năm 2021 mới lập biên bản là quá 02 năm. Đồng thời căn cứ vào Nghị định số 04/2022/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai thì không quy định việc phải nộp lại số tiền Công ty được hưởng lợi khi cho thuê nhà.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của Công ty X và sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán và Hội đồng xét, các đương sự xử đã tuân thủ đúng các quy định của Luật tố tụng Hành chính.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của Công ty X và giữ nguyên bản án sơ thẩm. (Có bài phát biểu kèm theo)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của Công ty cổ phần X (Công ty TNHH MTV X) đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định; đã nộp tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm nên kháng cáo của Công ty là hợp lệ, được Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về đối tượng khởi kiện, về thời hiệu khởi kiện, về thẩm quyền xét xử, xác định tư cách các đương sự trong vụ án như nhận định của Tòa án cấp sơ thẩm là đúng quy định Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

[3] Xét kháng cáo của Công ty cổ phần X (Công ty TNHH MTV X):

[3.1] Ngày 20/6/2013 Công ty cổ phần X ký hợp đồng thuê đất với UBND tỉnh Bạc Liêu, theo nội dung hợp đồng thì Công ty cổ phần X thuê diện tích đất 368,3m^2 tại Phường 3, thành phố B để sử dụng vào mục đích: Đất cơ sở sản xuất kinh doanh. Phương thức nộp tiền thuê đất hàng năm. *Theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của hợp đồng này thể hiện rõ "...2.* trong thời gian thực hiện hợp đồng, bên thuê đất có các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 111; trong đó tổ chức kinh tế được nhà nước cho thuê đất không được quyền cho thuê lại đất (trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 1 Điều 111 và Điều 114 của Luật đất đai). Theo Nghị định số 01/2017 ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai tại Điều 38a. Cho thuê tài sản gắn liền với đất thuê, đất thuê lại trả tiền thuê đất hàng năm quy định: *"1. Tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, hộ gia đình, cá nhân thuê đất của Nhà nước trả tiền thuê đất hàng năm; thuê đất, thuê lại đất trong khu công nghiệp, khu chế xuất, cụm công nghiệp, làng nghề trả tiền thuê đất hàng năm và đã được cấp Giấy chứng nhận thì được cho thuê tài sản gắn liền với đất đã được tạo lập hợp pháp theo quy định*

của pháp luật nếu đáp ứng được các điều kiện theo quy định của pháp luật về kinh doanh bất động sản. Người thuê tài sản phải sử dụng tài sản trên theo mục đích đã được xác định trong quyết định cho thuê đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền….”. Như vậy, với các căn cứ nêu trên thì khi chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì Công ty cổ phần X không được phép cho thuê lại nhà đất. Tuy nhiên, ngày 25/5/2016, Công ty ký hợp đồng thuê nhà với Công ty F - Chi nhánh Bạc Liêu đối với một phần căn nhà có diện tích khoảng 100m^2, thời hạn thuê: từ ngày 01/6/2016 đến ngày 01/6/2021. Ngày 16/01/2017, Công ty ký hợp đồng cho thuê nhà với Ngân hàng Đ đối với một phần căn nhà có diện tích 162m^2, thời hạn thuê: từ ngày 01/02/2017 đến ngày 01/02/2022. Xét việc ký hợp đồng cho thuê nhà nêu trên của Công ty cổ phần X là không đúng pháp luật nhưng đến ngày 06/9/2019 Công ty được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với công trình xây dựng - Cửa hàng tổng hợp B. Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại, dịch vụ: nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước cho thuê trả tiền thuê hàng năm. Do đó, có căn cứ để xác định kể từ thời điểm ngày 06/9/2019 (ngày được cấp giấy chứng nhận) thì Công ty cổ phần X đủ điều kiện cho thuê lại nhà đất nên đủ cơ sở kết luận hành vi vi phạm hành chính của Công ty diễn ra từ ngày 01/6/2016 đến ngày 06/9/2019 thì chấm dứt. Tại thời điểm này Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đang có hiệu lực, còn Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 thay thế Nghị định 102/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 05/01/2020, vì vậy Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu áp dụng Nghị định 91/NĐ-CP xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính của Công ty trong trường hợp này là không đúng.

[3.2] Như nhận định trên hành vi vi phạm hành chính của Công ty CP X đến ngày 06/9/2019 là kết thúc (ngày được cấp giấy chứng nhận - đủ điều kiện cho thuê lại nhà đất) nhưng đến ngày 24/9/2021 Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu lập biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC và ngày 01/10/2021 Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 03/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với Công ty là đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 4 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 19/11/2019 để cho rằng hành vi vi phạm hành chính của Công ty còn đang tiếp diễn là không đúng.

[3.3] Về biện pháp khắc phục hậu quả: trong trường hợp này, Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính” là có căn cứ, tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định về nguyên tắc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, cụ thể “*b. Biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng độc lập trong trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 65 của Luật này”*. Như vậy, trong trường hợp đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính thì chỉ được ban hành Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả độc lập (không áp dụng chung trong Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính).

[3.4] Với các chứng cứ và lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X), sửa Bản án sơ thẩm, huỷ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2021 và Quyết định sửa đổi một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 03/QĐ-SĐQĐXP ngày 17/5/2022 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

[4] Do sửa án sơ thẩm nên án phí hành chính sơ thẩm được tính lại như sau:

[4.1] Công ty CP X (nay là Công ty TNHH MTV X) không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm, Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm cho Công ty CP X (nay là Công ty TNHH MTV X).

[4.2] Chánh thanh tra Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng.

[5] Do kháng cáo được chấp nhận nên Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X) không phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm.

[6] Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo của Công ty cổ phần X, giữ nguyên bản án sơ thẩm không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính.

Căn cứ Điều 28; Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 65; Điều 66, Điều 67 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ Nghị định 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ.

Căn cứ khoản 24 Điều 2; Điều 38a Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X).

Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 19/5/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X).

Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 03/QĐ-XPVPHC ngày 01/10/2021 và Quyết định sửa đổi một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 03/QĐ-SĐQĐXP ngày 17/5/2022 của Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu.

2/. Án phí hành chính sơ thẩm:

2.1/. Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X) không phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm, Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu hoàn trả 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm cho Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X) theo biên lai số 0000107 ngày 22/11/2021.

2.2/. Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bạc Liêu phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm 300.000 đồng.

3/. Án phí hành chính phúc thẩm: Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X) không phải chịu tiền án phí hành chính phúc thẩm. Cục thi hành án dân sự tỉnh Bạc Liêu hoàn trả cho Công ty cổ phần X (nay là Công ty TNHH MTV X) số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0000178 ngày 02/6/2022.

4/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Cục THADS tỉnh Bạc Liêu;
- ĐS (2);
- Lưu VP(3), HS(2).12b.HDT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Thịnh